

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 16/2019/DS-ST

Ngày: 17/9/2019

V/v: *Tranh chấp phát sinh từ
hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Chu Thành Công;**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Ngọc chiến;
Ông Nguyễn Văn Chiến.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm: **Bà Lê Thị Thùy
Dương-** Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đỗ Kỳ Anh** - Thư ký Tòa án
nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 69/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 07 năm 2019 về việc “*Tranh chấp phát sinh từ hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST- DS ngày 28 tháng 08 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nghiêm Thị K, sinh năm 1964; Địa chỉ : Số 23, ngách 08/11/150/29 Lê Quang Đạo, tổ dân phố số 5, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1979; Địa chỉ: TDP số 5, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn X, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 23, ngách 08/11/150/29 Lê Quang Đạo, TDP số 5, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện, trong các lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nghiêm Thị K trình bày:

Ngày 15/4/2015 tôi có cho chị Nguyễn Thị L vay số tiền là 100.000.000 đồng, chị L hẹn tôi đến ngày 13/8/2017 sẽ trả hết số tiền. Đến nay chị L không trả được số tiền nói trên nên tôi khởi kiện ra Tòa án, tôi yêu cầu Tòa án buộc chị L trả tôi 100.000.000 đồng. Chị L nói hiện tại hoàn cảnh đang khó khăn nên chị đề nghị trả tôi 1.000.000 đồng một tháng cho đến khi hết số nợ, hoặc khi nào có thì sẽ trả hết, nhưng tôi không đồng ý với phương án đó. Tôi chỉ đồng ý với việc chị L trả tôi toàn bộ 100.000.000 đồng vào 1 lần duy nhất và tôi không yêu cầu tính lãi với số tiền 100.000.000 đồng.

Tại bản tự khai đề ngày 08/7/2019 và trong các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Tôi thừa nhận có vay của bà Nghiêm Thị K số tiền là 100.000.000 đồng vào ngày 15/4/2015, tôi đã hẹn đến ngày 13/8/2018 tôi sẽ trả cho bà K hết số tiền nói trên, nhưng do hoàn cảnh khó khăn đến nay tôi vẫn chưa trả được nợ. Hiện tôi đang đi làm thuê với mức thu nhập 8.000.000 đồng một tháng và phải đi thuê nhà, nuôi các con nên tôi đề nghị bà K cho tôi được trả dần 1.000.000 đồng một tháng, hoặc khi nào tôi có nhiều tôi sẽ trả thêm.

Tại bản tự khai đề ngày 28/8/2019 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn X trình bày:

Tôi là chồng bà Nghiêm Thị K, vào ngày 15 tháng 4 năm 2015 chị Nguyễn Thị L có vay của bà Nghiêm Thị K số tiền 100.000.000 đồng, tôi có biết việc này, nhưng đây là việc riêng của bà Nghiêm Thị K không liên quan gì đến tôi. Tôi có ký trong giấy vay tiền viết ngày 13 tháng 8 năm 2017 giữa bà Nguyễn Thị L và bà Nghiêm Thị K với tư cách là người làm chứng, tôi không liên quan gì đến số tiền này cả. Nay bà Nghiêm Thị K khởi kiện bà Nguyễn Thị L tại Tòa án, tôi đề nghị Tòa căn cứ vào pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa :

- Nguyên đơn, bị đơn người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát kết luận: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Phía nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi liên quan chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán 100.000.000 đồng cho nguyên đơn, ghi nhận ý kiến của nguyên đơn việc không tính lãi với số tiền 100.000.000 đồng mà bị đơn đã nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi liên quan, sau khi xem xét toàn bộ các ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều có địa chỉ tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, đã có lời khai và chứng cứ nộp cho Tòa án. Tòa án quận Nam Từ Liêm đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26, 35 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Ngày 15/4/2015 bà Nghiêm Thị K có cho bà Nguyễn Thị L vay số tiền là 100.000.000 đồng, bà L hẹn bà K đến 13/8/2017 sẽ trả hết số tiền nói trên. Đến nay bà L không trả được số tiền mà bà đã vay, nên bà K khởi kiện ra Tòa án yêu cầu Tòa án buộc bà L phải trả số tiền là 100.000.000 đồng.

Qua các lần hoà giải tại Tòa án, bà L nói hiện tại hoàn cảnh đang khó khăn nên bà đề nghị trả bà K mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ, hoặc khi nào có thì sẽ trả hết, nhưng bà K không đồng ý với phương án đó. Bà K chỉ đồng ý với việc bà L trả toàn bộ 100.000.000 đồng vào 1 lần duy nhất và bà K không yêu cầu tính lãi với số tiền 100.000.000 đồng.

Quá trình cho vay do phía bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần buộc bà L phải trả cho bà Nghiêm Thị K toàn bộ số tiền là 100.000.000

đồng. Việc bà K không yêu cầu tính lãi với số tiền 100.000.000 đồng cho bà L vay là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

- Ông Phạm Văn X là người có quyền lợi liên quan trình bày: Việc bà K cho bà L vay tiền ông có biết, nhưng đây là việc riêng của bà Nghiêm thị K không liên quan gì đến ông, ông không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

- Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 463; Điều 464 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 26; Điều 35; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Nghiêm Thị K đối với bà Nguyễn Thị L;

Buộc bà Nguyễn Thị L phải trả cho bà Nghiêm Thị K số tiền là 100.000.000 đồng.

- Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật mà bà Nguyễn Thị L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ nêu trên, thì bà Nghiêm Thị K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án,

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Nghiêm Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008616 ngày 01 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSTP Hà Nội;
- VKS quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án DS Q Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Chu Thành Công